

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-PT

Ngày 20-9-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Dũng

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Vân

Bà Nguyễn Thị Thu Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: ông Hg Quốc Trường- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn H, Hg Văn A, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HS-ST ngày 11-8-2022 của Tòa án nhân dân Aện VY, tỉnh Yên Bái.

Các bị cáo có kháng cáo:

1) Nguyễn Thành L sinh ngày 20-12-1988 tại xã CQH, Aện VY, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú : Thôn N, xã CQH, huyện VY, tỉnh Yên Bái ; nghề nghiệp : Lao động tự do ; trình độ văn hóa : 05/12; dân tộc : Kinh; giới tính : Nam; tôn giáo : Không; quốc tịch: Việt Nam ; con ông Nguyễn Văn H 1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H2; vợ là Lự Thị C (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2) Nguyễn Văn H sinh ngày 21-10-1995 tại xã CQH, huyện VY, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú : Thôn N, xã CQH, huyện VY, tỉnh Yên Bái ; nghề nghiệp : Lao động tự do ; trình độ văn hóa : 09/12; dân tộc : Kinh; giới tính : Nam; tôn giáo : Không; quốc tịch: Việt Nam ; con ông Nguyễn Văn H3 và bà Phạm Thị Th; vợ là Hoàng Thị H4 và có 02 con (Con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017);

tiền án , tiền sự : Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 07-05-2022 đến ngày 25-05-2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt

3) Hoàng Văn A sinh ngày 02/10/1999 tại xã CQH, huyện VY, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú : Thôn N, xã CQH, huyện VY, tỉnh Yên Bái ; nghề nghiệp : Lao động tự do ; trình độ văn hóa : 12/12; dân tộc : Tày; giới tính : Nam; tôn giáo : Không; quốc tịch: Việt Nam ; con ông Hoàng Văn I và bà Triệu Thị H5; vợ là Lò Thị B và có 01 con sinh năm 2021; tiền án , tiền sự : Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 07-05-2022 đến ngày 25-05-2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Trong vụ án con có nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến việc kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2021, trong khi đi lấy măng rừng tại khu vực KĐ thuộc thôn NN, xã CQT, Aện VY, tỉnh Yên Bái, Nguyễn Thành L phát hiện một mảnh rừng gần với đường mòn nên đã nảy sinh ý định phát phá để lấy đất canh tác. L về nhà rủ em họ là Nguyễn Văn H đi phát phá rừng lấy đất trồng quế. Sau đó H tiếp tục rủ thêm em rể là Hoàng Văn A đi phát phá rừng và nói lại cho L biết, thì L đồng ý cho A cùng tham gia. Khoảng cuối tháng 02/2021 L, H, A mang theo dao phát, cơm nắm, nước uống cùng nhau đi lên rừng thuộc khu vực KĐ, thôn NN, xã CQT, huyện VY để phát phá mảnh rừng mà L đã nhìn thấy trước đó. Trong ngày đầu tiên cả ba cùng nhau phát phá từ sáng sớm đến 11 giờ thì nghỉ trưa ăn cơm tại chỗ, chiều tiếp tục phát phá từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ thì nghỉ đi về nhà. Ngày thứ hai do A bận việc, nên chỉ có L và H phát phá rừng. Ngày thứ ba, L, H và A cùng nhau tiếp tục phát phá rừng đến trưa thì A về đưa con đi tiêm, nên chỉ còn L và H phát phá đến chiều thì nghỉ không phát phá thêm nữa. Đến tháng 5/2021 L và H đi lên diện tích rừng đã phát phá thu gom các cây vầu, cỏ rác để đốt dọn. Khoảng một tuần sau L, H và A cùng lên diện tích rừng đã phát phá để phân chia. Do A đi phát được 1,5 ngày nên được chia diện tích ít hơn, L và H đi phát đủ 03 ngày nên được chia diện tích nhiều hơn. A nhận phần đất phía ngoài cùng giáp đường mòn, L nhận phần đất ở giữa, H nhận phần đất trong cùng giáp với khe nước. Sau khi phân chia, do vào thời điểm đang nắng nóng chưa trồng quế được, nên L và H đã cho anh Triệu Phúc E trú tại thôn M, xã CQH, huyện VY mượn diện tích đất rừng đã phát phá trái phép để trồng lúa. Đầu năm 2022, Nguyễn Thành L và Nguyễn Văn H mua chung 4000 cây quế giống và cùng nhau trồng trên diện tích đất rừng đã chia trước đó. Còn

Hoàng Văn A tự mua 1500 cây quế giống và trồng trên diện tích đất rừng mà A được chia.

Ngày 09-3-2022, Công an xã CQT phối hợp với Ban quản lý rừng cộng đồng thôn NN, xã CQT đi kiểm tra phát hiện diện tích rừng tự nhiên phòng hộ tại lô 1a, khoảnh 8, tiểu khu 97 thuộc địa phận thôn NN, xã CQT do Ủy ban nhân dân xã CQT quản lý và giao khoán cho Ban quản lý rừng cộng đồng thôn NN trông coi, bảo vệ đã bị phát phá, trồng quế. Ngày 31-3-2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VY phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức khám nghiệm hiện trường, thu thập dấu vết vụ phát phá rừng trái phép tại KĐ, thôn NN, xã CQT. Kết quả xác định diện tích rừng mà Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn H, Hoàng Văn A đã cùng nhau phát phá trái phép là 5.667m^2 , lâm sản bị thiệt là 1.964 cây vầu có đường kính gốc trung bình là 10,5cm.

Tại Văn bản số 36/HKL-QLR ngày 27-4-2022 của Hạt Kiểm lâm VY xác định: Toàn bộ diện tích rừng tại khoảnh 8, tiểu khu 97 thuộc quy hoạch rừng tự nhiên phòng hộ.

Bản kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐGTS ngày 30/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện VY, kết luận: “1.964 cây vầu có đường kính gốc trung bình 10,5cm do Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn H và Hoàng Văn A phát phá tại thôn NN, xã CQT, huyện VY, tỉnh Yên Bái vào thời điểm tháng 02/2021 có giá trị bị thiệt hại là: 51.064.000 đồng”.

Trong giai đoạn điều tra, bị cáo Nguyễn Thành L đã tự nguyện bồi thường được 2.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn H đã tự nguyện bồi thường được 3.000.000 đồng; bị cáo Hoàng Văn A đã tự nguyện bồi thường được 2.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HS-ST ngày 11-8-2022 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành L; Nguyễn Văn H ; Hoàng Văn A phạm tội “Hủy hoại rừng” .

2. Về hình phạt và điều luật áp dụng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù ; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án .

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù . Được khấu trừ 18 ngày tạm giam (07/05/2022 đến 25/05/2022). Bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm 05 (năm) tháng 12 (mười hai) ngày tù ; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án .

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Được khấu trừ 18 ngày tạm giam (07/05/2022 đến 25/05/2022). Bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm 02 (hai) tháng 12 (mười hai) ngày tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định buộc các bị cáo thực hiện nghĩa vụ bồi thường, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12-8-2022, các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn H, Hoàng Văn A kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã kết án; các bị cáo nhận thức được lỗi lầm, mỗi bị cáo đã tự nguyện nộp thêm tiền bồi thường và án phí sơ thẩm là 2.922.330 đồng. Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm hình phạt tù và xin được hưởng án treo

Kiểm sát viên trình bày quan điểm đề nghị áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn H, Hoàng Văn A. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HS-ST ngày 11-8-2022 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo nội dung kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án thì các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn H, Hoàng Văn A đúng hình thức, trong hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thành L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm. Căn cứ 351 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai của các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn H, Hoàng Văn A tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó đã đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian cuối tháng 02/2021, các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn H và Hoàng Văn A đã cùng thực hiện hành vi phát phá 5.667m² rừng tự nhiên phòng hộ

tại khu vực lô 1a, khoảnh 8, tiểu khu 97 thuộc địa phận thôn NN, xã CQT, Aên VY, gây thiệt hại về lâm sản gồm 1.964 cây vầu trị giá 51.064.000 đồng. Do có hành vi nêu trên, Bản án sơ thẩm đã kết án các bị cáo L, H, A về tội “Hủy hoại rừng” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn H, Hoàng Văn A, Hội đồng xét xử thấy: Khi quyết định hình phạt, Bản án sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân của từng bị cáo, đồng thời cũng đã xem xét các bị cáo chỉ được hưởng tình tiết giảm nhẹ là đã tự nguyện bồi thường khắc phục được một phần hậu quả; thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, mức hình phạt mà Bản án sơ thẩm xử phạt đối với mỗi bị cáo là phù hợp, không nặng, nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo không được chấp nhận.

Xét các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đều có nơi cư trú cụ thể rõ ràng. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo xuất trình thêm tình tiết mới là mỗi bị cáo đã nộp thêm tiền bồi thường và án phí sơ thẩm. Đây là những tình tiết thể hiện thái độ của các bị cáo thực sự ăn năn hối cải, tích cực cải tạo, sửa chữa sai lầm, khắc phục hậu quả, là cơ sở xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo về việc xin được hưởng án treo, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, đồng thời vẫn đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo, để sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HS-ST ngày 11-8-2022 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho các bị cáo được hưởng án treo.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận, nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn H, Hoàng Văn A. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HS-ST ngày 11-8-2022 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái như sau:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn H, Hoàng Văn A phạm tội “Hủy hoại rừng”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự,

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn H, Hoàng Văn A cho Ủy ban nhân dân xã CQH, huyện VY, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn H, Hoàng Văn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TACC; VKSCC tại Hà Nội
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Yên Bái;
- TAND huyện VY (3);
- VKSND huyện VY;
- Cq CSĐT-CA huyện VY;
- Cq THAHS-CA huyện VY;
- Chi cục THADS huyện VY;
- UBND xã CQH, Văn Yên;
- Bị cáo (3);
- Lưu: HS(2), TA, HC TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Trung Dũng